

Số: /KH-UBND

Đắk Hà, ngày tháng năm

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án của UBND tỉnh và Chương trình số 47-CTr/HU của BCH Đảng bộ huyện (khóa VI) về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến 2030**

Thực hiện Quyết định số 465/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, về việc phê duyệt Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Chương trình số 47-CTr/HU, ngày 19/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đắk Hà (khóa VI) thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Kon Tum (khóa XVI) về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Đề án của UBND tỉnh<sup>1</sup> và Chương trình số 47-CTr/HU, ngày 19/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI, về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống nhằm giữ gìn bền vững bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số (DTTS) tại chỗ, gắn với sinh kế, tạo việc làm, phát triển các loại hình du lịch, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu (CTMT) quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi; xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững.

### **2. Yêu cầu**

- Xác định việc bảo tồn và phát huy giá trị của các nghề truyền thống là nội dung quan trọng trong tổng thể các nhiệm vụ bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của các DTTS tại chỗ, là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và toàn xã hội.

---

<sup>1</sup>Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư, quản lý, bảo vệ, khai thác và tiếp tục bảo tồn, lưu truyền bí quyết nghề nghiệp, phát huy giá trị của 08 nghề truyền thống hiện có của DTTS tại chỗ. Thực hiện đồng bộ, chặt chẽ các giải pháp từ truyền dạy, phát triển nguồn nguyên liệu đến sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nghề truyền thống; tạo sự phát triển đồng bộ và hài hòa giữa kinh tế và văn hóa tại vùng đồng bào DTTS trên địa bàn.

## II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

**1. Phạm vi:** Áp dụng đối với 08 nghề truyền thống: (1) Dệt thổ cẩm, (2) Đan lát, (3) Làm rượu cần, (4) Chế tác nhạc cụ âm nhạc truyền thống, (5) Rèn, (6) Tạc tượng, (7) Đẽo thuyền độc mộc, (8) Làm nỏ của các DTTS tại chỗ (*Xơ Đăng, Ba Na, Gia Rai, Giẻ-Triêng, Brâu, Rơ Măm, Hre*) trên địa bàn huyện.

**2. Đối tượng:** Các cá nhân, nghệ nhân, hộ gia đình; các cơ sở; tổ liên kết, tổ hợp tác, hợp tác xã; các doanh nghiệp; các làng nghề truyền thống trực tiếp đầu tư phát triển sản xuất, dịch vụ ngành nghề nông thôn.

## III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

### 1. Công tác bảo tồn nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ

- Phối hợp thu thập tư liệu về các truyền thuyết, giai thoại, điển tích gắn với quá trình hình thành và phát triển của các sản phẩm 08 nghề truyền thống để phục vụ công tác bảo tồn và truyền tải các thông điệp về giá trị, ý nghĩa của các sản phẩm nghề truyền thống đối với đời sống văn hóa, tinh thần của đồng bào DTTS tại các điểm bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

- Hàng năm rà soát, đề nghị xét tặng danh hiệu cho các nghệ nhân tiêu biểu trong công tác bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, nhằm vinh danh, khen thưởng các nghệ nhân, cá nhân, hộ gia đình, cơ sở nghề truyền thống có nhiều thành tích trong việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống.

- Xây dựng 05 pa nô, áp phích tại các nơi công cộng, nhà rông văn hóa, trường học...; xây dựng ít nhất 04 bản tin truyền thanh và 04 tin, bài phóng sự để tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Đài phát thanh truyền hình, báo, Cổng thông tin điện tử,...

- Mở 08 lớp truyền dạy nghề<sup>2</sup> tại Trung tâm GDNN-GDTX, UBND các xã, thị trấn, thôn (*làng*), khu dân cư và cung cấp tài liệu về quy trình làm rượu cần cho thế hệ kế cận, nhất là người trẻ tuổi, đối tượng nòng cốt trong các tổ liên kết, hợp tác xã, hộ gia đình; Hỗ trợ nguyên vật liệu<sup>3</sup>, hỗ trợ tiền ăn, hỗ trợ công cho nghệ nhân hoặc người làm nghề giỏi tay nghề tại địa phương để truyền nghề cho lớp học.

<sup>2</sup>Truyền dạy các nghề, bao gồm: 02 lớp dệt thổ cẩm, 02 lớp đan lát, 02 lớp làm nhạc cụ truyền thống dân tộc và 02 lớp rèn thủ công.

<sup>3</sup> Đối với nghề dệt hỗ trợ khung dệt, chỉ dệt; Đối với nghề đan lát hỗ trợ nguyên vật liệu là ngày công đi lấy tre nứa; nghề làm rượu cần nguyên liệu đầu vào để làm men truyền thống và nguyên liệu làm rượu...

## **2. Công tác phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ**

- Củng cố, hỗ trợ thành lập mới 10 tổ liên kết, tổ hợp tác sản xuất các mặt hàng thủ công, mỹ nghệ, sản phẩm nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ kinh phí cho nhân viên bán hàng và giới thiệu sản phẩm, tủ kệ trưng bày, bảng hiệu đối với 03 điểm trưng bày, giới thiệu, ký gửi và bán sản phẩm nghề truyền thống tại các điểm du lịch và tại các hộ gia đình, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Tập hợp sản phẩm nghề truyền thống của người làm nghề, các hộ kinh doanh, các tổ chức, doanh nghiệp để tổ chức tham gia trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm tại các Phiên chợ của huyện và hội chợ triển lãm, hội chợ trong nước và quốc tế để giới thiệu, quảng bá, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, phát triển ít nhất 01 sản phẩm nghề truyền thống đạt tiêu chuẩn OCOP.

- Thu hút nguồn lực hỗ trợ đầu tư mua sắm máy móc, thiết bị cho ít nhất 01 cơ sở sản xuất nghề truyền thống để nâng cao chất lượng và đa dạng, cải tiến mẫu mã sản phẩm nghề truyền thống để đáp ứng nhu cầu thị trường, trên cơ sở vẫn giữ yếu tố truyền thống, đặc trưng của sản phẩm. Xây dựng ít nhất 01 kênh bán hàng trên sàn thương mại điện tử và mạng xã hội để nhiều người biết.

- Rà soát, giới thiệu nghệ nhân tham gia các lớp tập huấn, học tập kinh nghiệm đối với các nghệ nhân đã biết làm nghề, nhằm nâng cao tay nghề về chất lượng và đa dạng, cải tiến mẫu mã sản phẩm do tính tổ chức.

- Cử cán bộ tham mưu, quản lý trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống và đội ngũ hướng dẫn viên và người dân địa phương tại điểm bán sản phẩm truyền thống tham gia các lớp tập huấn công tác quản lý và kỹ năng giới thiệu, hướng dẫn, thuyết trình, đón tiếp, phục vụ khách tham quan du lịch.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, Nhân dân về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số nói chung, bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ nói riêng, bằng nhiều hình thức, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và phát huy hiệu quả.

- Đưa một số nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, đan lát vào các chương trình đào tạo ngoại khóa tại các cấp học phổ thông trên địa bàn huyện.

- Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, khơi dậy niềm tự hào về văn hoá, giá trị, ý nghĩa nghề truyền thống các DTTS tại chỗ; vận động

Nhân dân xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình sản xuất nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ trên địa bàn.

## **2. Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ**

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về bảo tồn và phát triển nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị và các xã, thị trấn; tăng cường sự phối hợp trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ. Đưa nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương, đơn vị; bố trí, lồng ghép các nguồn lực phù hợp, chương trình MTQG để triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác phối hợp với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở, thôn, tổ dân phố; huy động sự tham gia của các tầng lớp Nhân dân trong việc bảo tồn, phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ.

- Huy động các tầng lớp Nhân dân tham gia các hoạt động bảo tồn, phát triển các nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ; ưu tiên tiêu dùng, sử dụng các sản phẩm nghề truyền thống (*các rổ, rá, thúng, nia, ... từ nghề đan lát; dao từ nghề rèn; các trang phục, vật phẩm từ nghề dệt, ...*) do người đồng bào DTTS tại chỗ sản xuất, trao đổi mua bán, nhằm kích thích phát triển sản xuất, tạo thu nhập cho người làm nghề và sống bằng nghề truyền thống.

- Đa dạng hóa các hoạt động truyền dạy nghề truyền thống như: mở lớp đào tạo trực tiếp cho học viên; xây dựng sổ tay tuyên truyền, hướng dẫn nghề; kết hợp với các hoạt động văn hóa văn nghệ, hoạt động dã ngoại trong chương trình giáo dục phổ thông; xây dựng không gian tổ chức các hoạt động trải nghiệm truyền nghề tại các hội trại, hội chợ, phiên chợ, điểm du lịch cộng đồng, ...

- Thực hiện tốt các hoạt động nhằm kịp thời tôn vinh, khen thưởng cho các nghệ nhân tiêu biểu và các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, ... có nhiều thành tích trong việc bảo tồn và phát triển nghề truyền thống.

## **3. Bảo tồn, đổi mới phương thức sản xuất và định hướng phát triển giá trị nghề truyền thống các DTTS tại chỗ trên địa bàn phù hợp với tình hình mới**

- Tổ chức rà soát, đánh giá, xác định rõ các nghề truyền thống cần bảo tồn và đủ điều kiện, khả năng sản xuất, thương mại hóa để có định hướng, kế hoạch cụ thể để bảo tồn và phát triển phù hợp với tình hình thực tế.

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thu thập tư liệu về quá trình hình thành và phát triển của các nghề truyền thống, để phục vụ công tác bảo tồn và lưu giữ giá trị văn hóa của nghề truyền thống.

- Hình thành và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất như: tổ hợp tác, hợp tác xã; nâng cao năng lực sản xuất, khai thác nguyên liệu, liên kết sản xuất và chế tác sản phẩm nghề truyền thống. Bên cạnh đó, đẩy mạnh phát triển du lịch tại Làng du lịch cộng đồng Kon Trang Long Loi, thị trấn Đăk Hà; đầu tư, khai thác du lịch sinh thái thác Đăk Pe, xã Đăk Pxi; du lịch trải nghiệm, không gian cảnh quan, đời sống sinh hoạt hàng ngày và phong tục tốt đẹp tại các làng đồng bào DTTS để gắn hoạt động sản xuất với quảng bá tiếp thị, tiêu thụ sản phẩm nghề truyền thống.

- Vận động thu hút đầu tư; huy động nguồn lực, nguồn vốn từ các chương trình, dự án, đề án để đầu tư nhằm nâng cao chất lượng và cải tiến mẫu mã, đa dạng sản phẩm nhưng vẫn giữ được yếu tố đặc trưng, truyền thống của các DTTS nhằm đáp ứng nhu cầu thị hiếu, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm góp phần giúp cho người làm nghề truyền thống có thu nhập ổn định, đảm bảo được đời sống vật chất và tinh thần.

- Lựa chọn các sản phẩm nghề truyền thống đặc sắc đăng ký sản phẩm OCOP và đưa vào danh mục làm quà lưu niệm tại các lễ hội, tuần lễ văn hoá, hội nghị, hội thảo và quảng bá du lịch,... trên địa bàn huyện để tăng cường giới thiệu, tiếp thị sản phẩm, nâng cao giá trị và phát triển nghề truyền thống của đồng bào DTTS.

#### **4. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách; huy động các nguồn lực cho bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ**

- Phối hợp thực hiện các cơ chế, chính sách của địa phương để hỗ trợ, đãi ngộ các nghệ nhân, người có kinh nghiệm, giỏi tay nghề và bảo tồn, phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ.

- Gắn công tác quy hoạch vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất nghề truyền thống với quy hoạch ngành nông nghiệp và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đồng thời gắn với công tác quản lý, bảo vệ môi trường và phát triển rừng. Trong đó, chú trọng việc chăm sóc, bảo vệ rừng tre, nứa nguyên sinh tại các địa bàn: xã Đăk Ui, Đăk Pxi và Ngọc Réo,... để khai thác bền vững các vùng nguyên liệu và các lâm sản phụ phục vụ sản xuất, phát triển nghề đan lát, chế tác nhạc cụ truyền thống,... của người DTTS trên địa bàn huyện.

- Thực hiện đúng, đủ và kịp thời các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh và nguồn đối ứng của địa phương trong việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống. Trong đó, vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách để truyền dạy nghề phù hợp với tình hình và điều kiện cụ thể tại địa phương.

- Huy động, lồng ghép và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ các Chương trình MTQG và các nguồn tài trợ hợp pháp khác để đầu tư hạ tầng giao thông, nhằm kết nối đến các vùng nguyên liệu với khu dân cư; đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nghề truyền thống tại các thôn, làng đồng bào DTTS tại chỗ.

- Ưu tiên giới thiệu, cho thuê quỹ đất tại các cụm công nghiệp để thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư, phát triển ngành nghề truyền thống của đồng bào DTTS tại chỗ.

- Thu hút đầu tư, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ xây dựng 03 điểm trung bày, giới thiệu, bán sản phẩm (tại các chợ nông thôn; Chợ Trung tâm huyện; Làng du lịch cộng đồng Kon Trang Long Loi, thị trấn Đắk Hà; Gian hàng OCOP của huyện; các Khu du lịch sinh thái, ...).

### **5. Ứng dụng khoa học và công nghệ; tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá, phát triển thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm**

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kết luận số 08-KL/TU, ngày 24/02/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum, về chủ trương triển khai Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào DTTS, làm cho đồng bào DTTS vươn lên thoát nghèo bền vững”. Trong đó, chú trọng đưa ứng dụng khoa học công nghệ vào các khâu chuẩn bị vật liệu, chế tác,... nhằm tạo sự tinh tế, đồng nhất và nâng cao số lượng sản xuất sản phẩm dệt thổ cẩm, đan lát, rèn,...

- Phối hợp với các ngành, địa phương trong tỉnh xây dựng, phát triển thương hiệu “Thổ cẩm Kon Tum”; đồng thời, có sự sáng tạo, kết hợp với bảo tồn nét văn hóa đặc trưng nhằm tạo ra những sản phẩm thổ cẩm được sản xuất bởi các nghệ nhân các DTTS tại chỗ trên địa bàn Đắk Hà có những nét độc đáo riêng, thu hút sự lựa chọn của du khách, người tiêu thụ trong và ngoài nước.

- Hàng năm duy trì việc tổ chức các Phiên chợ Nông sản sạch gắn với giới thiệu, tổ chức các hoạt động trải nghiệm các nghề truyền thống nhằm đẩy mạnh giới thiệu, quảng bá sản phẩm nghề truyền thống của đồng bào DTTS tại chỗ, thông qua việc đa dạng hoá các kênh bán hàng, tiêu thụ sản phẩm, nhất là các kênh thương mại điện tử, giao dịch trực tuyến, mạng xã hội.

- Tăng cường quản lý các mặt hàng truyền thống trên thị trường, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái các sản phẩm nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ trên địa bàn.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở làm nghề truyền thống tiếp cận các nguồn vốn chương trình khoa học công nghệ để tiên phong ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; tham gia Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; giới thiệu sản phẩm trong các lễ hội, hội chợ, phiên chợ, triển lãm, hội nghị giao thương, kết nối cung cầu và các hoạt động du lịch... tại các địa phương trong nước; xây dựng kế hoạch cụ thể đưa sản phẩm nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ vào giới thiệu, tiêu thụ tại Khu trung bày sản phẩm OCOP của huyện, tỉnh.

### **6. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực phát triển sản phẩm nghề truyền thống**

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, phân công đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham mưu quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Gắn với các nguồn lực, nội dung thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2030 và ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương, các nguồn xã hội hóa để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho các nghệ nhân tham gia các khoá học để nâng cao kỹ năng truyền nghề; mỗi năm mở ít nhất 02 lớp truyền dạy nghề truyền thống tại các thôn, khu dân cư cho thế hệ trẻ, đối tượng nòng cốt trong hộ gia đình, các cơ sở sản xuất kinh doanh nghề truyền thống. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng các tài năng để duy trì, phát triển nghề truyền thống tại địa phương; hướng nghiệp cho thanh thiếu niên vùng đồng bào DTTS bảo tồn, phát triển nghề truyền thống.

- Phối hợp tổ chức đào tạo kỹ năng giới thiệu, hướng dẫn, thuyết trình, đón tiếp, phục vụ khách tham quan cho người dân tại địa phương, các điểm bán sản phẩm truyền thống và trong các làng, điểm du lịch cộng đồng.

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

### 1. Huy động nguồn lực

- Ngân sách nhà nước (*ngân sách địa phương cấp theo quy định của pháp luật*).
- Lòng ghép các CTMT quốc gia và chương trình, kế hoạch, dự án, đề án khác.
- Vốn đầu tư, đóng góp, ủng hộ, tài trợ từ tổ chức, cá nhân (*nếu có*).
- Vốn huy động từ Nhân dân, người làm nghề.

### 2. Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện kế hoạch giai đoạn 2022-2025

Tổng vốn dự kiến: **2.875 triệu đồng** (*Hai tỷ, tám trăm bảy lăm triệu đồng*). Phân khai cụ thể như sau:

- Vốn ngân sách Trung ương giao thực hiện các CTMT quốc gia: **750 triệu đồng**. Trong đó:

+ Vốn CTMT quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: **720 triệu đồng** (*thực hiện các lớp truyền dạy nghề*).

+ Vốn CTMT quốc gia xây dựng nông thôn mới: **30 triệu đồng** (*hỗ trợ một phần cho các chủ thể phát triển sản phẩm nghề truyền thống đạt tiêu chuẩn OCOP*).

- Vốn từ các chương trình, đề án khuyến công tỉnh: **200 triệu đồng** (*Hỗ trợ một phần kinh phí đầu tư cơ sở, mua sắm trang thiết bị, máy móc sản xuất nghề truyền thống*).

- Vốn ngân sách huyện: **925 triệu đồng** (*xây dựng tài liệu hướng dẫn quy trình nấu rượu cần; hỗ trợ xây dựng 10 tổ liên kết, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất các mặt hàng thủ công, mỹ nghệ, sản phẩm truyền thống; hỗ trợ xây dựng 03 điểm trưng bày sản phẩm nghề truyền thống; xây dựng 01 trang thương mại điện tử; công tác tuyên truyền*).

- Vốn huy động từ dân đóng góp: **1.000 triệu đồng** (*từ công lao động của người dân để thực hiện các lớp dạy nghề tại các thôn, làng; đầu tư cơ sở sản xuất nghề truyền thống*).

(Có Phụ lục gửi kèm theo)

Trong quá trình thực hiện hàng năm, căn cứ khả năng ngân sách của Trung ương, tỉnh, huyện để bố trí kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phù hợp với khả năng phân cấp ngân sách theo hiện hành.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Trên cơ sở nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch này, các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả và đạt mục tiêu đề ra.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác bảo tồn, phát triển nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ trên địa bàn huyện.

- Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 12 tháng 6*), hằng năm (*trước ngày 12 tháng 12*) báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

### **2. Phòng Dân tộc**

- Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục trong quá trình thực hiện (*nếu có*).

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu lồng ghép các nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia<sup>4</sup> để đầu tư hạ tầng giao thông kết nối đến các vùng nguyên liệu với khu dân cư; đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, cơ sở vật chất phục vụ sản xuất nghề truyền thống tại các thôn, đồng bào DTTS tại chỗ đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Hàng năm phối hợp với Phòng Lao động - TB&XH, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm GDNN- GDTX huyện và các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo nghề; bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kỹ năng nghề truyền thống cho đồng bào DTTS theo quy định.

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan xây dựng quy trình và tài liệu hướng dẫn nấu rượu cần của người dân tộc thiểu số; xây dựng panô, áp phích và các tin, bài phóng sự tuyên truyền về nghề truyền thống.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện tổ chức Phiên chợ nông sản gắn với giới thiệu sản phẩm nghề truyền thống của DTTS tại chỗ theo định kỳ.

---

<sup>4</sup>Chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, các nguồn tài trợ pháp khác.



- Hàng năm tổng hợp, tham mưu UBND huyện đề xuất UBND tỉnh khen thưởng động viên nghệ nhân, người làm nghề và các tập thể, cá nhân liên quan có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND huyện định kỳ 6 tháng (*trước ngày 15 tháng 6*), hằng năm (*trước ngày 15 tháng 12*) báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh theo quy định.

### **3. Phòng Tài chính-Kế hoạch:**

Phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lồng ghép các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia để phân bổ kinh phí của Trung ương, tỉnh và nguồn cân đối ngân sách của huyện và các nguồn huy động hợp pháp khác cho các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nội dung kế hoạch và hướng dẫn các đơn vị dự toán thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

### **4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng**

- Chủ trì, tổ chức các lớp tập huấn khi thực hiện xây dựng nhãn hiệu, quyền bảo hộ và sở hữu trí tuệ, truy suất nguồn gốc đối với các sản phẩm nghề truyền thống của địa phương; lồng ghép tổ chức các Phiên chợ hàng nông sản sạch gắn với sản phẩm nghề truyền thống định kỳ hàng năm; thực hiện công tác xúc tiến thương mại; hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh các mặt hàng nghề truyền thống của các DTTS ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn huyện.

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp khuyến khích chuyển giao công nghệ và ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ mới trong quy trình sản xuất, chế tác sản phẩm nghề truyền thống nhằm bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc và UBND các xã, thị trấn rà soát, hướng dẫn các chủ thể sản xuất xây dựng ít nhất 01 đề án khuyến công: Hỗ trợ đầu tư cơ sở và trang thiết bị cho cơ sở sản xuất nghề truyền thống (*đan lát, dệt thổ cẩm, nấu rượu cần, ...*) tại các xã có nhu cầu và đáp ứng các điều kiện; đề xuất, đăng ký các đề tài, dự án nghiên cứu, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật phát triển nghề truyền thống của đồng bào DTTS tại chỗ.

- Rà soát, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đăng ký xây dựng nhãn hiệu, quyền bảo hộ và sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, ... nhằm xây dựng thương hiệu cho ít nhất 01 sản phẩm nghề truyền thống của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc xây dựng trang thương mại điện tử để giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm nghề truyền thống trên địa bàn huyện.

## **5. Phòng Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham mưu quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Phối hợp với Phòng Dân tộc và các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện khen thưởng đề động viên nghệ nhân, người làm nghề và các tập thể, cá nhân liên quan có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

## **6. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hàng năm kiểm tra, rà soát tham mưu cấp thẩm quyền quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp, đảm bảo quy hoạch vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất nghề truyền thống gắn với công tác bảo vệ môi trường và phát triển rừng.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở nghề truyền thống về đất đai, mặt bằng sản xuất đảm bảo sản xuất, phát triển ổn định.

## **7. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn kiểm tra, rà soát lồng ghép các chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 với các chương trình có liên quan; huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai, thực hiện theo chỉ tiêu chương trình, kế hoạch đề ra.

- Chủ trì hướng dẫn, phối hợp với các xã, thị trấn vận động xây dựng từ 10 tổ hợp tác liên kết trở lên để sản xuất 05 sản phẩm có khả năng phát huy như: dệt thổ cẩm, đan lát, làm rượu cần, chế tác nhạc cụ âm nhạc truyền thống và rèn: Phân đầu trong giai đoạn đến năm 2025 xây dựng tại xã Đăk La (*dệt thổ cẩm*); xã Đăk Ui, Ngọc Wang (*đan lát*); xã Đăk Long, Đăk Pxi (*chế tác nhạc cụ âm nhạc truyền thống*); xã Đăk Long, Ngọc Réo, Đăk Ngọc (*làm rượu cần*); Ngọc Réo (*rèn*).

- Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ các cá nhân, hộ gia đình, các đơn vị, doanh nghiệp làm nghề truyền thống... tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước về xây dựng sản phẩm OCOP cũng như công tác đào tạo nghề truyền thống và tập huấn khởi nghiệp cho các chủ thể.

## **8. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Hướng dẫn, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan tổ chức sản xuất nghề truyền thống; xây dựng, phát triển, thực hiện các mô hình đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ của kế hoạch cho các đối tượng thụ hưởng của Chương trình vào việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Hàng năm chủ động xây dựng kế hoạch, đăng ký và lồng ghép nguồn vốn từ các CTMT quốc gia tổ chức ít nhất 02 lớp đào tạo nghề truyền thống cho đồng bào DTTS.

- Phối hợp các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, thực hiện lồng ghép các chính sách của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025 và CTMT quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 để xây dựng, triển khai thực hiện mô hình đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng.

### **9. Phòng Tư pháp; Trung tâm Văn hóa - TT - DL và Truyền thông huyện**

- Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã thị, trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 08/NQ-TU (*khóa XVI*) của BCH Đảng bộ tỉnh và Đề án của UBND tỉnh về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch này của UBND huyện. Đồng thời, tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Trung tâm Văn hóa - TT - DL và Truyền thông huyện phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các tin, bài phóng sự về công tác bảo tồn, phát huy giá trị nghề truyền thống; đồng thời, kịp thời nêu gương, biểu dương những tổ chức, cá nhân, nghệ nhân,... có thành tích trong việc thực hiện.

### **10. Phòng Văn hóa - Thông tin**

- Phối hợp với ngành chuyên môn thuộc các sở, ngành của tỉnh, Phòng Dân tộc, các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức khảo sát, thu thập tư liệu về các truyền thuyết, giai thoại gắn với quá trình hình thành và phát triển của các sản phẩm nghề truyền thống.

- Đề xuất xây dựng danh mục các sản phẩm có tính thẩm mỹ cao đưa vào làm quà lưu niệm để quảng bá tiếp thị và tiêu thụ sản phẩm nghề truyền thống tại các điểm du lịch trong và ngoài huyện, gian hàng trưng bày, nhà rông và tại các hộ gia đình.

- Phối hợp tổ chức đào tạo kỹ năng giới thiệu, hướng dẫn, thuyết trình, đón tiếp, phục vụ khách tham quan cho người dân tại địa phương, các điểm bán sản phẩm truyền thống và trong các thôn (*làng*), điểm du lịch...

- Chủ trì triển khai thực hiện các đợt tổ chức xét tặng danh hiệu nghệ nhân nghề truyền thống; phối hợp với Phòng Dân tộc trong hoạt động vinh danh, khen thưởng cho

các nghệ nhân, người làm nghề tiêu biểu, xuất sắc trong công tác bảo tồn, phát huy các ngành nghề truyền thống.

- Triển khai thực hiện và hướng dẫn các địa phương lồng ghép thực hiện Dự án 6 tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt CTMT quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

**11. Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện:** Thu hút đầu tư; ưu tiên giới thiệu, đề xuất quỹ đất tại các cụm công nghiệp để thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư, phát triển ngành nghề truyền thống của đồng bào DTTS tại chỗ.

## **12. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại địa phương. Hoàn thành và gửi kế hoạch về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) **trước ngày 07/10/2022** để theo dõi, chỉ đạo.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý Nhà nước trong công tác bảo tồn, phát triển nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ tại địa phương. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với Mặt trận và các đoàn thể tại cơ sở; huy động sự tham gia tích cực của các tầng lớp Nhân dân trong việc bảo tồn, phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ.

- Tuyên truyền, vận động và rà soát, đăng ký danh sách nhu cầu Nhân dân tham gia các lớp truyền dạy nghề để thực hiện đảm bảo chỉ tiêu truyền dạy nghề truyền thống hàng năm theo kế hoạch của huyện.

## **13. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân triển khai thực hiện có hiệu quả việc bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các dân tộc thiểu số tại chỗ trên địa bàn huyện giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục vận động đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi nếp nghĩ, cách làm; phát huy giá trị văn hóa, kinh nghiệm, kỹ năng nghề để duy trì, bảo tồn, lưu giữ bí quyết và phát huy giá trị nghề truyền thống, tạo việc làm, nâng cao thu nhập góp phần thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện.

- Tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà triển khai thực hiện Đề án của UBND tỉnh và Chương trình số 47-CTr/HU của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đăk Hà (khóa VI) về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

*(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện Chương trình số 47-CTr/HU, ngày 19/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đăk Hà (khóa VI) về bảo tồn và phát huy giá trị nghề truyền thống của các DTTS tại chỗ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030)./.*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Dân tộc tỉnh (ph/h);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- UBMTTQ VN huyện (ph/h);
- Các tổ chức CT-XH huyện (ph/h);
- Các cơ quan, đơn vị huyện (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT, PDT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Thương**